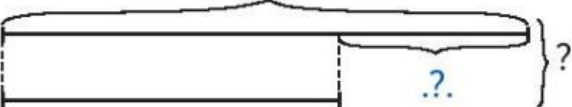


Hướng dẫn giải các bài tập trang 30, 31 Bài toán giải bằng hai bước tính sách giáo khoa Toán lớp 3 bộ sách Chân trời sáng tạo (CTST) thuộc chương trình mới chi tiết và chính xác nhất sẽ là nguồn tài liệu tham khảo hữu ích dành cho phụ huynh và các em học sinh.

Giải Toán lớp 3 CTST trang 30 Thực hành

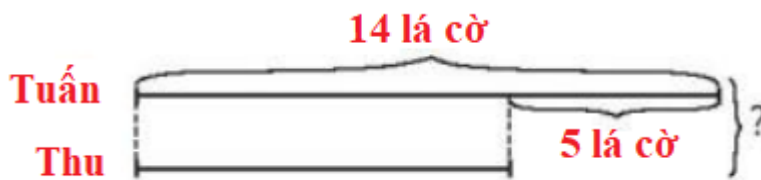
Giải Toán lớp 3 Tập 1 trang 30 Bài 1: Hoàn thành tóm tắt bài bài giải.

Tuấn cắt được 14 lá cờ. Thu cắt được ít hơn Tuấn 5 lá cờ. Hỏi cả hai bạn cắt được bao nhiêu lá cờ?

<p>Tóm tắt</p> <p style="margin-left: 100px;">.?.</p> <p>?.: </p>		<p>Bài giải</p> <p>Số lá cờ?.....</p> <p style="margin-left: 100px;">.....?.....</p> <p>Số lá cờ?.....</p> <p style="margin-left: 100px;">.....?.....</p> <p>Đáp số: .?.</p>
--	--	--

Lời giải:

Tóm tắt:



Bài giải

Số lá cờ Thu cắt được là:

$$14 - 5 = 9 \text{ (lá cờ)}$$

Số lá cờ cả hai bạn cắt được là:

$$14 + 9 = 23 \text{ (lá cò)}$$

Đáp số: 23 lá cò

Giải Toán CTST lớp 3 trang 31 Luyện tập

Giải Toán lớp 3 Tập 1 trang 31 Bài 1: Ở quê em có nhiều nhà nuôi ong mật. Trong vườn nhà ông ngoại có 71 thùng ong, vườn của cậu Út ít hơn vườn của ông 16 thùng. Hỏi trong cả hai khu vườn có bao nhiêu thùng ong mật?

Lời giải:

Vườn của cậu Út có số thùng ong mật là:

$$71 - 16 = 55 \text{ (thùng)}$$

Cả hai khu vườn có tất cả số thùng ong mật là:

$$71 + 55 = 126 \text{ (thùng)}$$

Đáp số: 126 thùng ong mật

Giải Toán lớp 3 Tập 1 trang 31 Bài 2: Anh Minh đã lát được 27 viên gạch, bác Dũng lát được nhiều hơn anh Minh 14 viên gạch. Hỏi cả hai người đã lát được bao nhiêu viên gạch?

Lời giải:

Số gạch bác Dũng lát được là:

$$27 + 14 = 41 \text{ (viên)}$$

Số gạch cả hai người lát được là:


$$27 + 41 = 68 \text{ (viên)}$$


Đáp số: 68 viên gạch.

Giải Toán lớp 3 Tập 1 trang 31 Bài 3: Chọn cách giải phù hợp với tóm tắt.

Tóm tắt 1

25 con

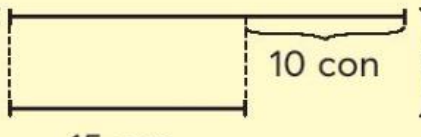
Bể thứ nhất: 

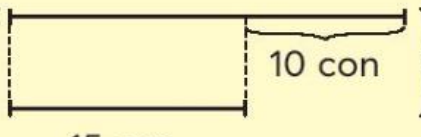
Bể thứ hai: 

Cách giải A

- Tìm số con cá ở bể thứ nhất.
- Tìm tổng số con cá ở hai bể.

Tóm tắt 2

Bể thứ nhất: 

Bể thứ hai: 

Cách giải B

- Tìm số con cá ở bể thứ hai.
- Tìm tổng số con cá ở hai bể.

Lời giải:

Cách giải B phù hợp với tóm tắt 1, cách giải A phù hợp với tóm tắt 2.